

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 08, 2022** Dữ liệu tính đến 31/07/2022

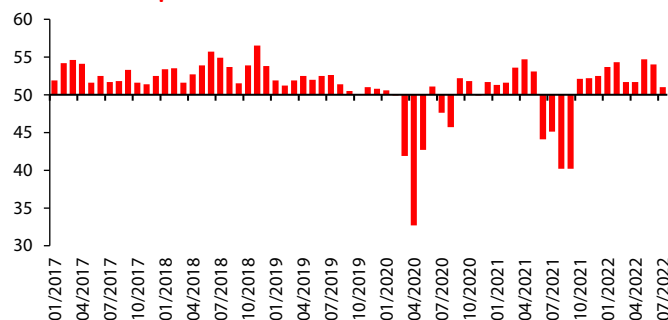
Kinh tế vĩ mô:

- Trong vài tháng qua, những lo ngại về triển vọng kinh tế toàn cầu ngày càng gia tăng và những dự đoán về khả năng suy thoái trên toàn thế giới ngày càng lan rộng. Suy thoái chính thức được xác định bằng cách sử dụng một số chỉ số kinh tế chứ không chỉ GDP. Một số chỉ số khác, chẳng hạn như báo cáo lao động phi nông nghiệp hoặc tỷ lệ việc làm, sản xuất công nghiệp, ... đã tăng mạnh trong những tháng gần đây ở nhiều quốc gia. Theo quan điểm của chúng tôi, các cuộc tranh luận xung quanh định nghĩa chính xác của suy thoái đã bỏ qua mất việc nhìn bức tranh tổng thể. Có vẻ như nền kinh tế toàn cầu đang giảm tốc nhưng không sụp đổ ở thời điểm hiện tại. Dự báo cơ bản cho tăng trưởng toàn cầu là chậm lại từ 6,1% năm ngoái, xuống 3,2% vào năm 2022 - thấp hơn 0,4% so với dự báo trong bản cập nhật IMF Outlook cuối cùng vào tháng Tư. Đối với tình trạng hiện tại của nền kinh tế Mỹ, thật khó để đưa ra kết luận rằng Mỹ đã đi vào suy thoái mặc dù hai quý vừa qua đã chứng kiến sự sụt giảm của GDP. Áp lực lạm phát ngày càng tăng tại châu Á vẫn ở mức vừa phải hơn so với các khu vực khác, nhưng mức tăng giá ở nhiều quốc gia đã vượt quá mục tiêu của ngân hàng trung ương. Với lạm phát cao hơn dự kiến - đặc biệt là ở Mỹ và các nền kinh tế lớn nhất châu Âu - các điều kiện tài chính toàn cầu đang trở nên chặt chẽ hơn, hàm ý rằng tại thời điểm này hoặc thị trường trái phiếu phản ánh đúng (lợi suất thấp hơn) hoặc thị trường đang bị bối rối bởi ngôn ngữ và thông điệp mà các ngân hàng trung ương đang đưa ra.
- Trong tháng 7/22, NHNN đã tích cực can thiệp thông qua thị trường mở và phát hành tín phiếu để điều tiết thanh khoản tiền đồng, đồng thời giúp kiểm giữ đà tăng của tỷ giá. Cụ thể, việc phát hành tín phiếu được sử dụng liên tục từ 22/6 đến 21/7 nhằm hút bớt tiền đồng ra khỏi hệ thống ở các kỳ hạn khác nhau. Tính đến 31/7, lượng tín phiếu đang lưu hành đạt xấp xỉ 111 nghìn tỷ đồng, trong đó khoảng 87 nghìn tỷ đồng sẽ đáo hạn vào nửa đầu tháng 8, và phần còn lại sẽ đáo hạn vào trung tuần tháng 9. Diễn biến phát hành tín phiếu khởi động bằng các kỳ hạn ngắn sau đó kéo dài lên các kỳ hạn dài hơn là 28 ngày và 56 ngày. Trong tháng 7, NHNN cũng đã điều chỉnh tăng giá bán USD từ mức 23.250 lên 23.400 đồng, đồng thời chuyển từ phương thức bán kỳ hạn 3 tháng sang bán giao ngay. Do lượng tiền đồng rút ra khỏi hệ thống quá lớn từ cả hai kênh tín phiếu và bán USD, trong tuần cuối tháng 7, NHNN đã hỗ trợ thanh khoản trở lại thông qua nghiệp vụ mua kỳ hạn. Điểm đáng chú ý là NHNN hút tiền ở các kỳ hạn dài nhưng chỉ bơm thanh khoản cho kỳ hạn ngắn (7 ngày), đồng thời chuyển sang đấu thầu lãi suất. Khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố tính đến cuối tháng 7 là hơn 52 nghìn tỷ, cao đột biến so với giai đoạn nửa đầu năm. Diễn biến trên đưa ra một số hàm ý: 1) NHNN sẽ kiểm soát chặt chẽ thanh khoản tiền đồng từ nay đến cuối năm nhằm giảm bớt áp lực lên tỷ giá và 2) việc vay tiền từ NHNN sẽ không còn rẻ bởi những ngân hàng bị thiếu hụt về thanh khoản buộc phải đấu thầu để vay với mức chi phí cao hơn.

Thị trường chứng khoán: Sự trở lại của nhóm Ngân hàng

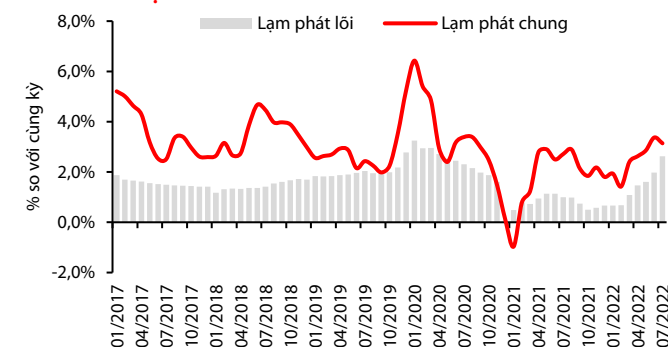
- Kết thúc tháng Bảy, VN Index trở lại mức 1.206 điểm, tương đương +0,7%. So sánh với các chỉ số khác, VN Index có phần kém sắc hơn như S&P 500 (+9,11%), SET (+8,08%), KOSPI (+ 5,10%), NIKKEI 225 (+5,34%).
- Khối ngoại mua ròng 370 tỷ đồng trong T7, lũy kế cả năm đạt 2.392 tỷ đồng. Thực phẩm & Đồ uống, Tài nguyên cơ bản và Ngân hàng được mua ròng nhiều nhất.

Hình 1: PMI Việt Nam



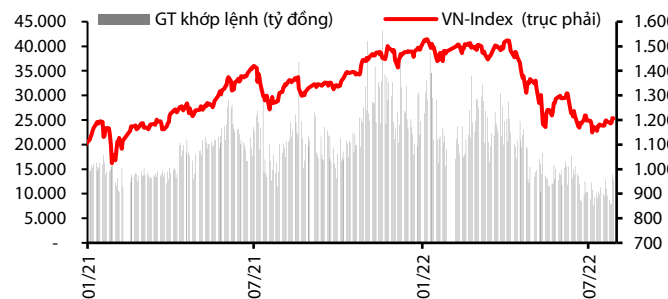
Nguồn: Tổng cục Thống kê, CTCK Rông Việt

Hình 2: CPI Việt Nam



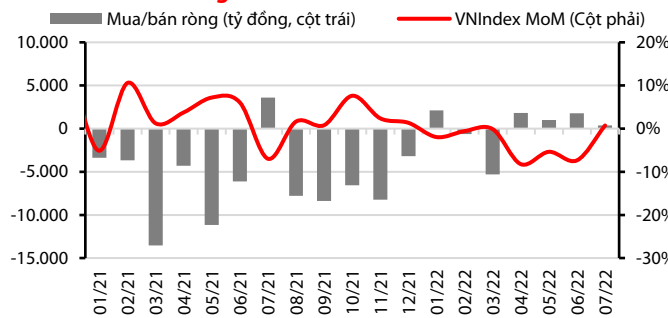
Nguồn: Tổng cục Thống kê, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VN-Index kể từ đầu năm 2021



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

- Sự tích cực của dòng vốn quỹ ETF đã chứng lại trong tháng 7 khi bị rút ròng 1,2 triệu USD. Fubon FTSE Vietnam ETF (17 triệu USD) tiếp tục có lượng lớn giải ngân giảm áp lực mua lại ở ạt từ các quỹ ETF ngoại khác. Trong khi SSIAM VNFIN LEAD ETF giải ngân 7,2 triệu USD cân bằng lượng bán cổ phiếu của các quỹ ETF nội khác.
- Trong các nhóm ngành, 3/10 nhóm có hiệu suất tích cực trong T7. Trong đó, ngành Tài chính (+5,3%) gồm Ngân hàng, Bảo hiểm và Chứng khoán ghi nhận mức tăng tốt nhất đã giúp thị trường thoát khỏi vùng đáy. Các ngành tăng tốt tiếp theo là Y tế (+4,9%) và Công nghiệp (+4,1%). Tiêu dùng không thiết yếu bất ngờ bị ảnh hưởng nặng nề nhất với lợi nhuận -12,5% so với mức tăng khiêm tốn của tháng trước. Tương tự, nhóm ngành Tiện ích (-3,9%) chứng kiến mức điều chỉnh lớn sau 3 tháng tăng liên tiếp, nhóm cổ phiếu CNTT (-3,4%) cũng khiến nhà đầu tư thất vọng. Quỹ ENF tiếp tục có hiệu suất tốt hơn VN-Index trong tháng 6 (lần lượt tăng 0,6% so với 0,7%) do ít phơi nhiễm với nhóm ngân hàng hơn mức trung bình. Chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index và hiệu suất quỹ sẽ biến động nhẹ trong các tháng tới.

Ngành Dược phẩm: Triển vọng tươi sáng cho 2H2022

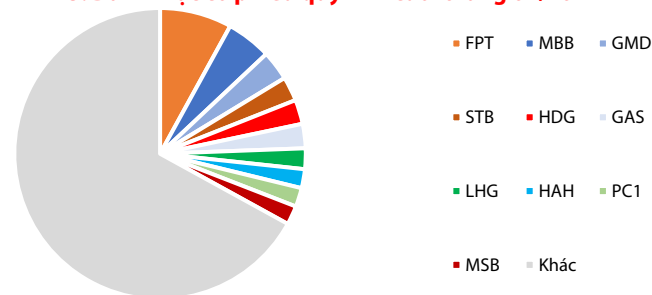
- Ở kênh bệnh viện, thuốc nội chiếm tỷ trọng thấp hơn thuốc ngoại và tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 33%, thấp hơn 67% so với thuốc ngoại. Thuốc biệt dược 100% là thuốc ngoại, chiếm đa số ở nhóm 1, nhóm 5 và tương đương với thuốc nội ở nhóm 2. Các cơ sở sản xuất thuốc trong nước tập trung cạnh tranh ở nhóm 2, 3, 4. Doanh số bán dược phẩm trên toàn thị trường được cải thiện trong nửa đầu năm 2022 sau biến thể Omicron. Từ mức cơ bản thấp của 6 tháng cuối năm 2021, chúng tôi kỳ vọng các doanh nghiệp sản xuất thuốc trong nước sẽ tăng trưởng mạnh trong ngắn hạn.
- Kênh bán hàng ngày càng được mở rộng qua cuộc đua giành thị phần và xu hướng già hóa tại Việt Nam tạo điều kiện thuận lợi cho ngành dược trong trung và dài hạn.

Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/07/2022)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	-3,9%	-14,5%	-5,9%	15,7	1,7	13,3%	6,9%	4,6%	4,8%	364,6%
Nguyên vật liệu	-1,7%	-24,7%	-30,8%	6,7	1,4	25,0%	14,9%	5,4%	-237,7%	28,6%
Công nghiệp	4,5%	-10,1%	-15,4%	18,8	2,0	12,3%	6,7%	5,4%	-0,6%	61,9%
Hàng Tiêu dùng	1,0%	-5,5%	-12,1%	15,6	2,7	22,2%	12,3%	1,5%	-273,6%	33,0%
Dược phẩm và Y tế	1,7%	-9,1%	-15,4%	15,2	1,8	14,9%	10,6%	3,3%	-271,6%	12,2%
Dịch vụ Tiêu dùng	-8,0%	-19,0%	-18,0%	n/a	3,6	14,7%	3,1%	6,2%	406,6%	130,0%
Viễn thông	27,1%	-4,6%	0,0%	49,6	3,3	7,6%	3,3%	7,7%	65,1%	-6,2%
Tiện ích Cộng đồng	-2,3%	0,9%	0,5%	13,2	2,0	18,4%	11,7%	4,4%	77,4%	22,8%
Tài chính	1,0%	-14,9%	-29,2%	19,9	2,2	11,6%	4,8%	1,3%	16,7%	694,4%
Ngân hàng	4,1%	-10,0%	-16,0%	9,7	1,7	18,7%	1,8%	0,0%	22,7%	2,8%
Công nghệ Thông tin	-2,0%	-4,7%	1,8%	18,1	3,4	20,3%	8,4%	1,5%	-217,7%	38,5%

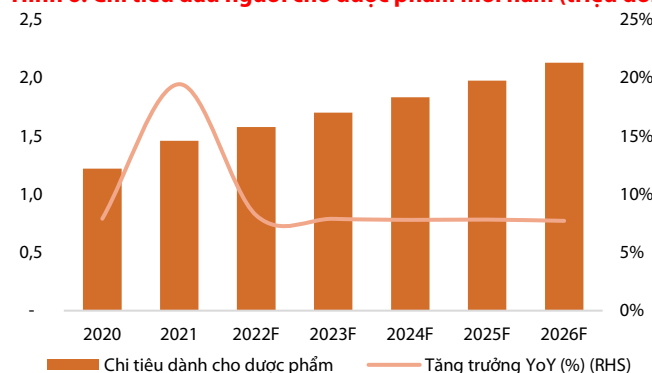
Nguồn: Fiiipro, CTCK Rồng Việt

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 07/2022



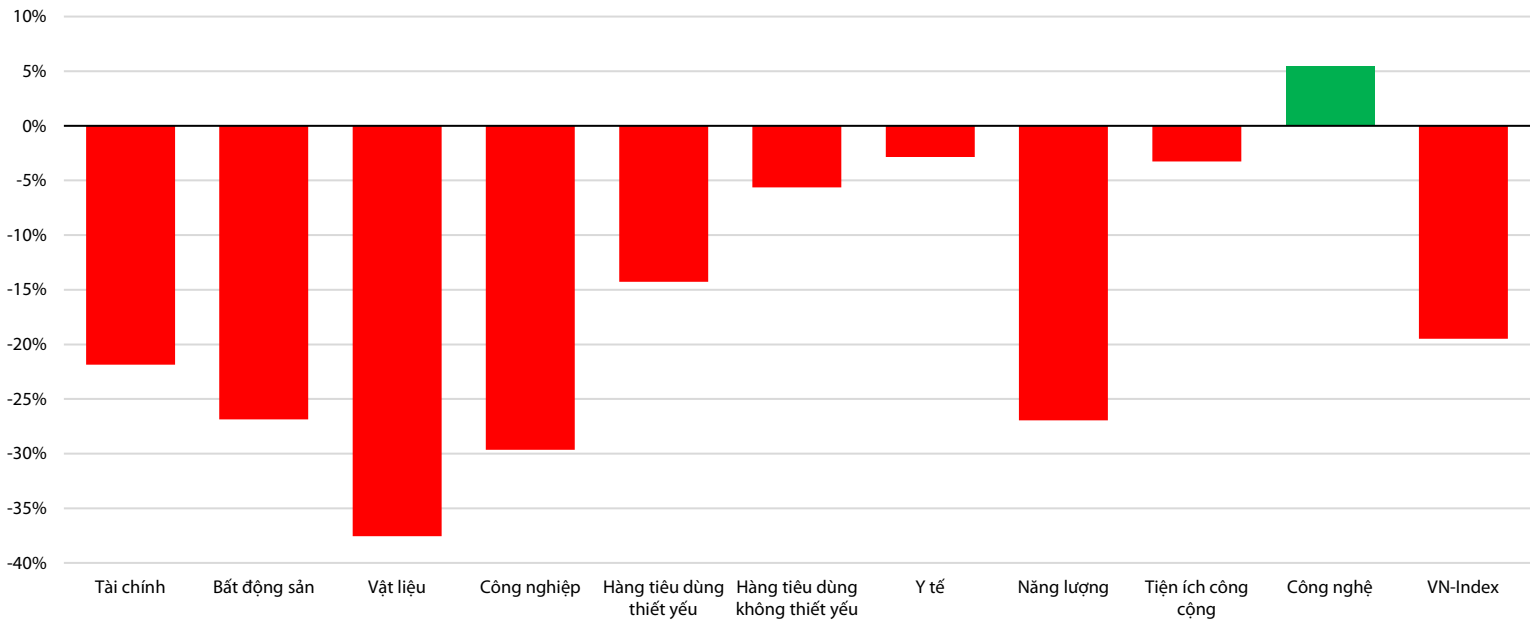
Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Chi tiêu đầu người cho dược phẩm mỗi năm (triệu đồng)

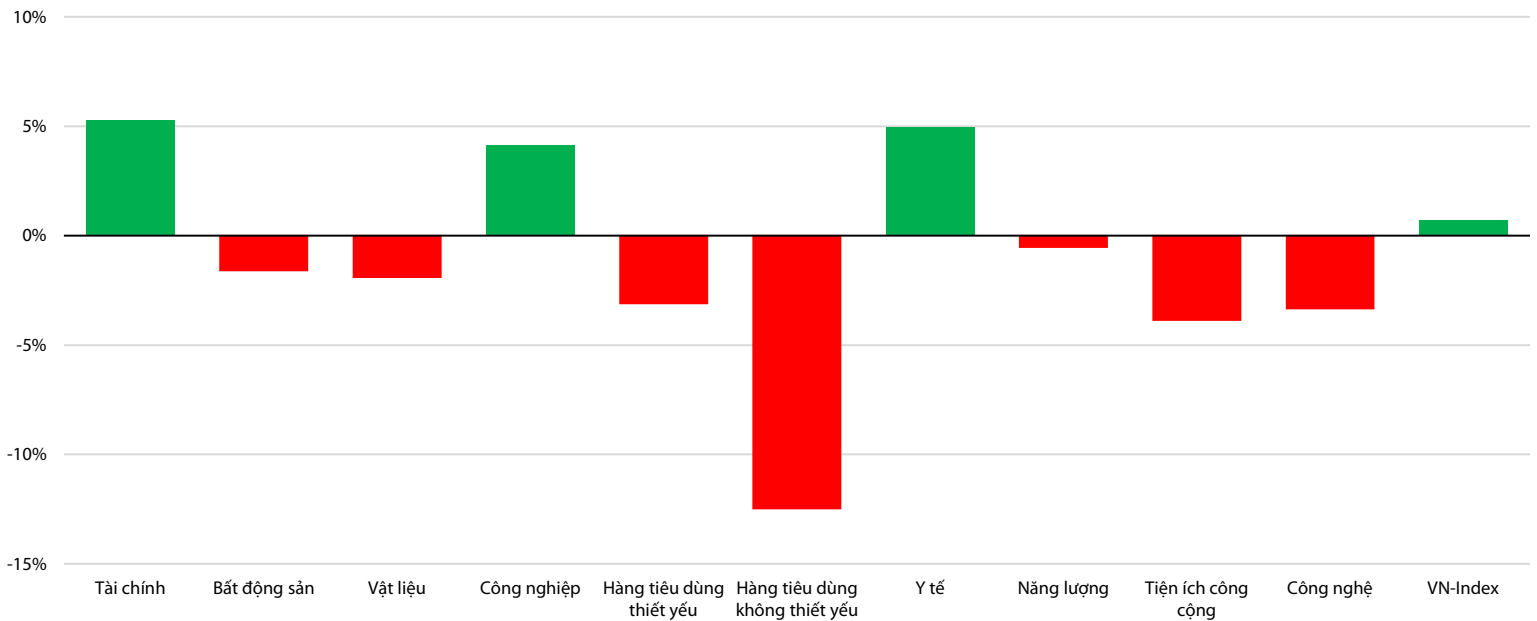


Nguồn: BMI, CTCK Rồng Việt

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Kể từ đầu năm 2022



Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Trong tháng 07/2022



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

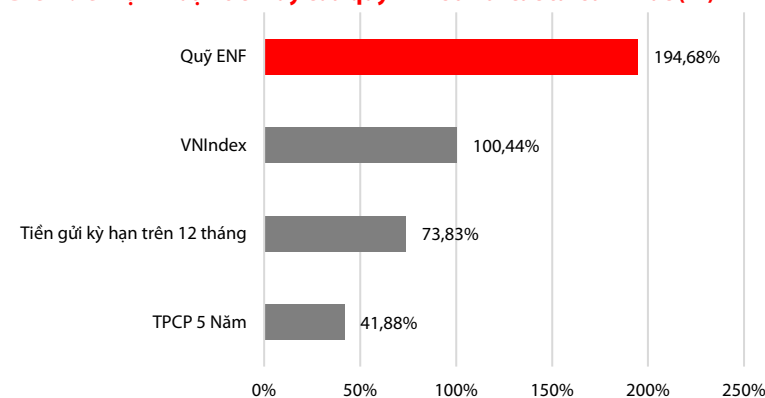
Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	202,0 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

Nguồn: EIFMC

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
(**) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/07/2022, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,1%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -11,7%) trong cùng thời kì. Năm 2021, Quỹ ENF tăng 35,8%, nhỉnh hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (35,7%). Sau 7T2022, quỹ ENF chỉ giảm 7,4% trong khi VN-Index giảm 19,5%. Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán.

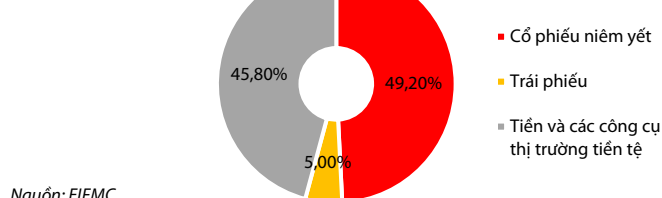
Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	194,68%	100,44%	41,88%	73,83%
Lợi nhuận hàng năm	13,81%	8,68%	4,28%	6,84%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt



Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
7M2022	-15,68%	-11,55%	-8,63%	-5,61%	-0,78%	2,48%	1,98%	3,30%	0,50%	-18,70%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 07 tháng đầu năm 2022 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2017 đến 2021, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,4% đến 154,1%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 154,1%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 123,6%.
- Trong 7T2022, Quỹ PRUlink Bảo Toàn là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 2,48%, theo sau là quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam (-0,78%) và quỹ PRUlink Bền Vững (-5,61%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (-15,68%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, -18,70%) trong cùng thời kì.

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày hay chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.